

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 11/2019/DS-ST

Ngày 16 /7 /2019

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thoi.

2. Bà Nguyễn Thị Lại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2017/TLST-DS ngày 13/10/2017 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20 ngày 26/6/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959.

Ông Phạm Văn D, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện nội dung vụ án như sau:

Vợ chồng ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L với bà Nguyễn Thị Đ có quen biết nhau. Năm 2016 bà Đ có vay tiền của ông D và bà L nhiều lần cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 12/9/2016 (âm lịch) bà Nguyễn Thị Đ vay của ông D, bà L số tiền 125.000.000đồng.

Lần 2: Ngày 13/9/2016 (âm lịch) bà Nguyễn Thị Đ vay của ông D, bà L số tiền 30.000.000đồng.

Tổng cộng bà Đ vay của ông D, bà L số tiền: 155.000.000đồng.

Khi vay bà Đ có viết biên nhận không thể hiện thời gian thanh toán và tính lãi suất theo thỏa thuận. Đến nay thời gian vay đã lâu, bà L và ông D đã đòi nhiều lần nhưng bà Đ không trả. Nay ông D và bà L yêu cầu bà Đ phải trả số tiền nợ gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Đ hiện nay vắng mặt tại địa phương, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập nhiều lần nhưng bà Đ vắng mặt không có lý do. Do vậy Tòa án không lấy được lời khai của bà Đ cũng như không tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu quá trình tiến hành tố tụng, xét xử vụ án, Tòa án và Hội đồng xét xử thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX xử áp dụng các điều 471, 474, 476, 477 - Bộ Luật dân sự năm 2005, Điều 357, điểm c khoản 1 Điều 688 – Bộ luật dân sự 2015

Điều 144, 147, 271, 273, khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí, xử: Buộc bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L số tiền nợ gốc là 155.000.000đồng và số tiền lãi phát sinh.

Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ trú tại thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, là vụ án “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay bà Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228- BLTTDS.

[2] Nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu do phía Nguyên đơn xuất trình và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện giữa bà Nguyễn Thị Đ và vợ chồng ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị L có mối quan hệ quen biết. Do có nhu cầu cần tiền bà Đ có hỏi vay vợ chồng ông D, bà L hai lần gồm các lần cụ thể:

Lần 1: Ngày 12/9/2016 (âm lịch) bà Nguyễn Thị Đ vay của ông D, bà L số tiền 125.000.000đồng.

Lần 2: Ngày 12/9/2016 (âm lịch) bà Nguyễn Thị Đ vay của ông D, bà L số tiền 30.000.000đồng.

Tổng cộng bà Đ vay của ông D, bà Lý số tiền: 155.000.000đồng.

Trong giấy biên nhận vay tiền do bà Đ viết không thể hiện thời gian thanh toán nợ, lãi suất theo thỏa thuận. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập và thông báo phiên hòa giải cho các đương sự nhưng bà Đ đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được. Căn cứ vào giấy biên nhận vay tiền, HĐXX có đủ cơ sở xác kết luận bà Nguyễn Thị Đ có vay của của ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L hai lần với tổng số tiền 155.000.000đồng từ ngày 13/9/2016 (âm Lịch) đến nay chưa trả. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn D là có căn cứ chấp nhận. Buộc bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho ông D và bà L số tiền nợ gốc 155.000.000đồng là phù hợp pháp luật.

[3] Về lãi suất: Bà L, ông D yêu cầu bà Đ phải trả lãi từ khi vay cho đến nay. Xét yêu cầu tính lãi suất của bà L và ông D là có căn cứ, trong giấy biên nhận vay tiền các bên không thỏa thuận thời gian trả nợ và lãi suất cụ thể, không thể hiện rõ lãi suất là bao nhiêu. Nay cần áp dụng lãi suất theo quy định tại Điều 476 – BLDS năm 2005 và lãi suất theo Ngân hàng nhà nước quy định. Theo quyết định số: 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của thống đốc Ngân hàng nhà nước quy định mức lãi suất cơ bản đồng Việt Nam là 09%/năm (tức 0,75%/tháng). Từ ngày 13/9/2016 (âm lịch) làm tròn đến nay là 33 tháng.

Nợ gốc 155.000.000.000đồng x 0,75% /tháng x 33 tháng = 38.362.500đồng tiền lãi suất.

Như vậy, số tiền cần buộc bà Đ phải có nghĩa vụ trả bà L và ông D là: Tiền gốc 155.000.000đồng + 38.362.500đồng tiền lãi = 193.362.500đồng.

[4] Về án phí: Bà Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Trả lại bà L và ông D số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 471, 474, 476, 477 – Bộ luật dân sự 2005. Điều 357 – Bộ luật dân sự năm 2015.

(2) Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 273, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí, xử:

Buộc bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L số tiền nợ gốc 155.000.000đồng và số tiền lãi 38.362.500đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là: 193.362.500đồng (*Một trăm chín mươi ba triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468- Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

(3) Án phí: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 9.668.125đồng tiền án phí DSST.

Trả lại bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn D số tiền 3.875.000đồng (*Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 04712 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

(4) Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ- ơng sự
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đã Ký

Vũ Văn Hợp